

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST.

Ngày: 10/5/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Duy Tiến, ông Trần Quốc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Phan Ngọc H**(tên gọi khác: không), sinh năm 1990 tại Kon Tum. Nơi cư trú: Thôn Kon Jơ Dreh, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L (đã chết) và bà Đỗ Thị Ch (sinh năm 1962); Bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 05 anh em; bị cáo có vợ là Trần Thị Hồng Th (sinh năm 1991) và 02 con, con lớn sinh năm 2016 và con nhỏ sinh năm 2018. Hiện gia đình bị cáo đang sinh sống tại thôn Kon Jơ Dreh, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum. (Có mặt).

2. Bị cáo **Vũ Văn D**(tên gọi khác không), sinh năm 1995 tại Kon Tum. Nơi cư trú: Tổ 1, phường Ng, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn D (sinh năm 1975) và bà Trần Thị T (sinh năm 1976); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Bị cáo chưa có vợ con. Hiện gia đình bị cáo đang sinh sống tại Tổ 1, phường Ng, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/12/2019, bị cáo bị Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000 đồng (Chưa nộp phạt).

Nhân thân: Ngày 28/4/2020, tại bản án số 11/2020/HS-ST của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt bị cáo Vũ Văn D06 tháng 06 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. (Đã được xóa án tích)

- Ngày 10/4/2021, bị Công an phường Duy Tân, thành phố Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” Đã nộp phạt..

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum. (Có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Bùi Thị Kiều V, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Nghĩa An, xã I, thành phố K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 19/01/2023, sau khi nhậu xong thì Phan Ngọc H rủ Vũ Văn D cùng góp tiền mua ma túy về sử dụng thì Dự đồng ý. Hậu góp 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng), Dự góp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và sau đó Dự điều khiển xe mô tô BKS 82B2-077.22 (Nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen bạc) chở Hậu đi tìm mua ma túy. Khi cả hai đi đến ngã ba đường Trần Quốc Toàn và Hồ Tùng Mậu (Thuộc phường Thắng Lợi, thành phố K) thì gặp “Đen” (Chưa rõ nhân thân, lai lịch). Dự đã hỏi Đen mua ma túy với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) thì Đen đồng ý. Sau khi đưa tiền cho Đen thì Đen chỉ chỗ giấu ma túy bên lề đường và bỏ đi. Hậu đi tới nhặt 01 (Một) bì ni lông dán kín, bên ngoài quần băng keo màu đen cất giấu vào trong túi quần bên trái rồi lên xe Dự điều khiển chở đi về.

Khi đi đến đầu đường Bùi Đạt thuộc tổ 4, phường Thắng Lợi, thành phố K thì cả hai bị Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Kon Tum kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái của Phan Ngọc H01 (Một) bì ni lông dán kín, bên ngoài quần băng keo màu đen bên trong có chứa 05 (Năm) gói chất tinh thể rắn màu trắng, đựng trong bì ni lông dán kín có viền xanh. Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Kon Tum đã đưa Phan Ngọc H và Vũ Văn D về công an phường Thắng Lợi, thành phố K bàn giao cho Công an thành phố Kon Tum lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại kết luận giám định số 20/KL-KTHS ngày 22/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M1; M2; M3; M4; M5) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,834 gam, là loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 48/CT- VKSTPKT ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố các bị cáo Phan Ngọc Hà và Vũ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phan Ngọc Hà và Vũ Văn D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Phan Ngọc Hà, Vũ Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Ngọc Hà, Vũ Văn D từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 0,811 gam (Không phải tám trăm mười một gam) ma túy, loại Methamphetamine; (Số ma túy tại thời điểm sau giám định);

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận; nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã biết lỗi và ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình, cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi truy tố của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào tối ngày 19/01/2023, tại phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, Phan Ngọc Hà và Vũ Văn D bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất

ma túy, có khối lượng 0,834 gam, là loại Methamphetamine. Bị cáo Hậu, bị cáo Dự khai nhận mua ma túy về với mục đích là để cùng sử dụng với nhau.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Phan Ngọc Hậu, Vũ Văn Dã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 48/CT-VKSTPKT ngày 12/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật cấm thấy được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện và đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ ma túy trong người. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, để răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, xảy ra trên địa bàn thành phố Kon Tum.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo Phan Ngọc H là người khởi xướng, rủ rê góp số tiền 800.000đ để mua ma túy về sử dụng, bị cáo Vũ Văn D là người thực hành, góp tiền 200.000đ và là người điều khiển xe và tìm người bán ma túy để mua ma túy. Khi lượng hình , Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng giảm nhẹ một phần mức án cho các bị cáo.

[5] Về nhân thân:

Đối với bị cáo Phan Ngọc H : Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Đối với bị cáo Vũ Văn Dự: Có nhân thân xấu, ngày 04/12/2019, bị cáo bị Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000 đồng, bị cáo chưa nộp phạt. Ngày 28/4/2020, tại bản án số 11/2020/HS-ST của TAND huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt bị cáo Vũ Văn D 06 tháng 06 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa (đã được xóa án tích). Ngày 10/4/2021, bị Công an phường Duy Tân, thành phố Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử

dụng trái phép chất ma túy”.

Từ những phân tích trên. Hội đồng xét xử căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo với đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân mà tích cực cải tạo, giáo dục sớm trở thành công dân có ích cho xã hội, sống biết tôn trọng, tuân thủ pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,811 gam (Không *phấy tám trăm mười một gam*) ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì số 20/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình Sự - Công an tỉnh Kon Tum (Số ma túy còn lại sau khi giám định).

[7] Ngoài ra, trong vụ án này có đối tượng tên Đen là người đã bán ma túy cho Phan Ngọc H và Vũ Văn D, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đang tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

Việc Phan Ngọc H và Vũ Văn D sử dụng xe mô tô BKS 82B2-077.22 thuộc sở hữu của chị Bùi Thị Kiều V, tuy nhiên chị Vân không biết việc H và D sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Kon Tum ra Quyết định trả lại xe mô tô BKS 82B2-077.22 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu đen bạc cho chủ sở hữu Bùi Thị Kiều V, và không xử lý là có cơ sở.

- Về án phí: Các bị cáo Phan Ngọc H và Vũ Văn D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Các bị cáo Phan Ngọc H và Vũ Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 19/01/2023.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 19/01/2023.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 0,811 gam ma túy loại Methamphetamine được đựng trong 01 túi ni lông và được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 20/KL-KTHS, (Số ma túy còn lại sau khi giám định).

(Tình trạng Vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum với Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Kon Tum lập vào ngày 24/4/2023).

- **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Các bị cáo Phan Ngọc H và Vũ Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/05/2023). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh; Ấn văn; THAHS;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đồng Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh; Ấn văn; THAHS;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Thị Bình

**HĐXX SƠ THẨM – TAND THÀNH PHỐ KON TUM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**